TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIM ĐỘNG** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2020/HSST
Ngày: 24.9.2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM ĐỘNG, TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

+ *Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà:* bà Nguyễn Thị Ngọc Oanh

+ *Các Hội thẩm nhân dân:* ông Trần Hồng Thái và ông Vũ Quang Nguyên.

- Thư ký phiên toà: ông Đỗ Văn Quyền là Thư ký Toà án nhân dân huyện Kim Động.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động tham gia phiên toà: bà Nguyễn Thị Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Kim Động mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 49/2020/TLST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2020/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Quốc L, sinh năm 1997;

Nơi cư trú: thôn Đ, xã Đ, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

Nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn K và con bà: Hoàng Thị H; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 01/6/2020 đến ngày 05/6/2020 bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo được tại ngoại tại địa phương. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- **<u>Người làm chứng</u>**:

1. Anh Trần Quang H, sinh năm 1996 (vắng mặt).

Trú tại: thôn L, thị trấn L, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

2. Anh Chu Văn T, sinh năm 1997 (vắng mặt).

Trú tại: thôn H, xã M, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

3. Anh Nguyễn Đại C, sinh năm 1991 (vắng mặt).

Trú tại: thôn T, xã T, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

- **<u>Người chứng kiến</u>:** anh Đào Văn H, sinh năm 1997 (vắng mặt).

Trú tại: thôn P, xã S, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 00 giờ 10 phút, ngày 01/6/2020, tại khu vực trước cửa nhà dân số 48, thôn L, thị trấn L, huyện K. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Động (dưới đây viết tắt là: Cơ quan điều tra) và Công an thị trấn L phát hiện bắt quả tang Nguyễn Quốc L đang cầm 01 gói nilon bên trong chứa chất kết tinh màu trắng ở trong lòng bàn tay và vứt xuống đường, lực lượng Công an yêu cầu L nhặt lên để giao nộp (được niêm phong ký hiệu MT1), L khai là ma túy đá mua để sử dụng, sau đó L chỉ dẫn tới vị trí đã vứt vỏ bao thuốc lá 555 và nhặt lên, kiểm tra thấy bên trong vẫn còn 01 gói nilon chứa chất kết tinh màu trắng và giao nộp (được niêm phong ký hiệu MT2).

Kết luận giám định số 159/MT-PC09 ngày 04/6/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên, kết luận: Mẫu chất tinh thể màu trắng trong niêm phong ký hiệu MT1, có khối lượng là 0,487 gam, là ma túy, là loại Methamphetane; Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng trong niêm phong ký hiệu MT2, có khối lượng là 0,331 gam, là ma túy, loại Methamphetamin.

L khai nhận: khoảng 23 giờ ngày 31/5/2020, L đến phòng trọ ở ngã ba, huyện Kim Động (không biết địa chỉ cụ thể) gặp bạn là T để nhờ mua ma túy hộ, tại phòng của T có 01 người bạn của T. L bảo T "có mua được ở đâu ma túy đá không thì mua hộ", T đồng ý và bảo bạn của T lấy điện thoại của Luyện để gọi mua ma túy. Sau đó bạn của T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Dream (không nhớ biển số) chở L đi theo chỉ dẫn của T đến gần cây xăng thuộc thị trấn Lương Bằng, huyện Kim Động để mua ma túy đá thì có 01 nam thanh niên (không biết tên, địa chỉ) điều khiển xe mô tô về phía L và bạn của T rồi đỗ xe nói "chỗ thằng T à", L hiểu là người bán ma túy đá nên nói "vâng" và đưa cho người này 500.000 đồng, người này cầm tiền xong đi luôn. Khoảng 05 phút sau, có người dùng số điện thoại 0839599335 gọi đến số điện thoại của L là 0973054884, hướng dẫn đi vào cổng thôn Lương Hội, thị trấn Lương Bằng, đến ngõ thứ 03 thì rẽ vào ngõ, có một xe ô tô gắn biển tập lái, trên nóc xe có ma túy để trong vỏ bao thuốc loại 555. Bạn của T chở L đi đến đầu ngõ thứ 3 theo chỉ dẫn của người gọi điện thì L xuống xe, còn bạn của T đi đâu không rõ. L đi bộ vào trong ngõ nhìn thấy trên nóc xe ô tô gắn biển tập lái đỗ bên rìa đường, trên nóc xe có vỏ bao thuốc lá 555, L cầm vỏ bao thuốc lá mở ra lấy 01 gói nilon bên trong chứa chất kết tinh màu trắng và biết là ma túy đá, liền cầm gói ma túy này cho vào lòng bàn tay trái, còn vỏ bao thuốc lá bên trong có 01 gói nilon đá nữa nhưng L không để ý và không kiểm tra nên vứt xuống đường rồi quay lại đi về được khoảng 10m thì bị bắt quả tang.

Cơ quan điều tra làm rõ số điện thoại 0839599335 là của anh Nguyễn Đại C sử dụng từ năm 2019 nhưng anh C không có mặt tại địa phương. Bố đẻ anh C là ông

Nguyễn Văn N xác định anh C đi làm ăn ở Hà Nội, gia đình không biết địa chỉ của C. Tiến hành cho L nhận dạng anh C qua ảnh của anh C do ông N cung cấp, L xác định người trong ảnh không phải người đã bán ma túy cho L.

Đối với 01 gói nilon ma túy đá được niêm phong ký hiệu MT2 đã giám định có khối lượng 0,331 gam, là ma túy, là loại Methamphetamine. Do L không biết bên trong bao thuốc lá 555 còn gói ma túy này nên đã vứt đi, L không cất giấu tàng trữ gói ma túy này. Do vậy, L không phải chịu trách nhiệm hình sự.

Về vật chứng: 01 phong bì bên trong có: 0,451 gam Methamphetamine trong niêm phong ký hiệu MT1 và 0,300 gam Methamphetamine trong niêm phong ký hiệu MT2, là mẫu vật hoàn trả lại sau giám định; 01 chiếc điện thoại di động Oppo màu xanh đen; 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu 555.

Đối với Chu Văn T và người thanh niên bạn của T: L khai ngày 31/5/2020 L đã gặp T nhờ mua mua túy hộ, bạn của T là người chở L đi mua ma túy nhưng L không biết tên, tuổi, địa chỉ của người thanh niên này. Cơ quan điều tra lấy lời khai của T và cho T đối chất với L nhưng T xác định không gặp L, không mua ma túy hộ L và không nhờ người chở L đi mua ma túy. Mặt khác, việc L nhờ T mua ma túy hộ và bạn của T chở L đi mua ma túy không có ai biết nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xác minh, xử lý đối với những người này.

Tại bản Cáo trạng số 52/CT - VKSKĐ ngày 08/9/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động truy tố Nguyễn Quốc L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

- Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động giữ quyền công tố luận tội và tranh luận : Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Quốc L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy " và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên bố: Nguyễn Quốc L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Quốc L từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù. Trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ 05 ngày. Thời hạn tính từ ngày bị cáo thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Tịch thu cho hủy 01 phong bì bên trong có: 0,451 gam Methamphetamine trong niêm phong ký hiệu MT1 và 0,300 gam Methamphetamine trong niêm phong ký hiệu MT2; 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu 555.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động Oppo màu xanh đen.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin được giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung v ụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án , đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên , Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền , trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật T ố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa , bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng , người tiến hành tố tụng . Do đó, các hành vi , quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng , người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của những người làm chứng, người chứng kiến, Bản kết luận giám định số 159/MT-PC09 ngày 04/6/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, HĐXX đã có đủ cơ sở kết luận: Hồi 00 giờ 10 phút, ngày 01/6/2020, bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép 0,487 gam chất ma túy trên người nhằm mục đích sử dụng . Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo Nguyễn Quốc L theo tội danh và điều luật viện dẫn trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với gói ma túy đá thu được trong bao thuốc lá 555 được ký hiệu là MT2 có khối lượng là 0,331 gam, là loại Methamphetamine. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không làm rõ được L có hành vi tàng trữ hoặc mua bán đối với gói ma túy này nên không buộc L phải chịu trách nhiệm hình sự là đúng quy định của pháp luật.

Đối với Chu Văn T và người thanh niên bạn của T: Quá trình điều tra và tại phiên tòa không làm rõ được T đã giúp sức cho L mua ma túy và không xác định được người thanh niên chở L đi mua ma túy nên không có căn cứ để xác minh người thanh niên đã chở L đi mua ma túy và không xử lý T là đúng theo quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người đã thành niên buộc phải nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng là ảnh hưởng đến sức khoẻ của con người, vi phạm các quy định của Nhà nước về chế độ quản lý các chất ma tuý, gây khó khăn cho việc kiểm soát chất ma tuý của Nhà nước, đe dọa nghiêm trọng đến trật tự công cộng, là nguyên nhân gây ra những tệ nạn xã hội khác. Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, gây tâm lý lo lắng trong nhân dân và gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[3]. Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

+ Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

+ Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự : Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tình tiết giảm nhẹ này được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

+ Nhân thân: bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nhưng bị cáo là người nghiện ma túy. Do vậy không coi bị cáo là người có nhân thân tốt.

Căn cứ vào nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có thể cải tạo, giáo dục bị cáo.

- Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật H ình sự quy định : Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Xét thấy, bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4]. Về vật chứng:

- 01 phong bì bên trong có: 0,451 gam Methamphetamine trong niêm phong ký hiệu MT1 và 0,300 gam Methamphetamine trong niêm phong ký hiệu MT2, là mẫu vật hoàn lại sau giám định, là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu cho tiêu hủy.

- 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu 555 là vật không có giá trị sử dụng nên tịch thu cho tiêu hủy.

- 01 chiếc điện thoại di động Oppo màu xanh đen bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[5]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào : điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Quốc L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc L 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ 05 ngày. Bị cáo còn phải chấp hành 01 (một) năm 05 (năm) tháng 25 (hai mươi lăm) ngày. Thời hạn tính từ ngày bị cáo thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứ ng: Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự ; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Tịch thu cho tiêu hủy : 0,451 gam Methamphetamine (trong niêm phong ký hiệu MT1) và 0,300 gam Methamphetamine (trong niêm phong ký hiệu MT2) được đựng trong 01 phong bì niêm phong, là mẫu vật hoàn lại sau giám định; 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu 555.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động Oppo màu xanh đen (đã qua sử dụng).

(Đặc điểm vật chứng được thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng , tài sản giữa Công an huyện Kim Động và Chi cục Thi hành án huyện Kim Động ngày 17/9/2020)

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- Phòng KTNV&THA Toà án tỉnh.
- VKSND huyện Kim Động.
- CA huyện Kim Động.
- Bị cáo.
- Bộ phận hồ sơ NV Công an huyện Kim Động.
- THADS huyện Kim Động.
- Sở tư pháp.
- Lưu hồ sơ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Ngọc Oanh